

Số: 2474/BHXH-TCCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2020

V/v lập hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2020, trên cơ sở Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020 của Ngành đã được Bộ Nội vụ phê duyệt, BHXH Việt Nam thông báo tới các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam ở Trung ương (sau đây gọi chung là các đơn vị trực thuộc) và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là BHXH các tỉnh) rà soát, lập danh sách, hồ sơ những công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020. Cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Công chức lãnh đạo, gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và Giám đốc, Phó Giám đốc BHXH các tỉnh.

2. Viên chức gồm:

a) Viên chức đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc ở Trung ương, bao gồm: Viên chức giữ chức vụ quản lý và viên chức thừa hành;

b) Viên chức đang giữ chức vụ quản lý tại BHXH các tỉnh, bao gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Giám đốc, Phó Giám đốc BHXH cấp huyện.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Điều kiện đăng ký dự thi:

Công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên (mã số 01.003) lên chuyên viên chính (mã số 01.002) phải có đủ các điều kiện sau:

a) Đang giữ ngạch, chức danh chuyên viên (mã số: 01.003), có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí công tác tương ứng với chức trách và nhiệm vụ của ngạch, chức danh chuyên viên chính.

b) Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên năm 2019, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

c) Tính đến thời điểm nộp hồ sơ, thời gian giữ chức danh (ngạch) chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch, chức danh chuyên viên tối thiểu là 01 năm (đủ 12 tháng).

d) Được Thủ trưởng đơn vị, Giám đốc BHXH tỉnh quản lý công chức, viên chức cử dự thi nâng ngạch, thăng hạng.

2. Tiêu chuẩn dự thi:

Công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020 tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ có đủ các điều kiện dự thi được quy định tại Khoản 1 Mục này và đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sĩ quản lý hành chính công, tiến sĩ quản lý hành chính công.

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc, là người dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

Theo quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phúc đáp Công văn số 4453/BNV-CCVC ngày 22/10/2014 của Bộ Nội vụ thì tiếng Anh trình độ C theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 và trình độ B1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 được coi là tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Theo quy định tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

đ) Tiêu chuẩn về đề án, đề tài đối với công chức:

Trong thời gian giữ ngạch, chức danh chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan, đơn vị nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu, cụ thể:

- Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

- Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

- Có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật, gồm: dự án Luật, Nghị quyết của Quốc hội, dự án Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội; Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

g) Tiêu chuẩn về đề án, đề tài đối với viên chức: Trong thời gian giữ chức danh chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan, đơn vị nơi viên chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu và đánh giá đạt yêu cầu; **hoặc ít nhất 01 (một) văn bản quy định, hướng dẫn nghiệp vụ chung trong toàn Ngành (đối với các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam ở Trung ương), văn bản quy định, hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với viên chức thuộc BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) đã được ban hành và được người đứng đầu sử dụng viên chức xác nhận.**

3. Hồ sơ đăng ký dự thi:

a) Bản sơ yếu lý lịch

- Đối với công chức: theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức.

- Đối với viên chức: theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức, viên chức, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức của năm 2019.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức, viên chức theo yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên chính được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

d) Bản sao quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh chuyên viên hoặc tương đương, quyết định lương hiện hưởng; Bản sao quyết định, văn bản của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo, Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn, biên bản nghiệm thu đề án, dự án, chương trình dự án, văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản xác nhận viên chức tham gia hướng dẫn nghiệp vụ của người đứng đầu sử dụng viên chức theo yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên chính.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức, viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

4. Nội dung, hình thức và thời gian thi

4.1. Nội dung, hình thức thi: thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức trên máy vi tính.

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức theo tiêu chuẩn của ngạch (chức danh) dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT. Thời gian thi 30 phút.

- Kết quả thi vòng 1 được công bố ngay khi kết thúc thời gian thi và được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu người dự thi trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì được dự thi tiếp vòng 2.

- Ngay sau khi thi vòng 1, tiếp tục thi vòng 2 đối với những người đã có kết quả thi đạt ở vòng 1.

b) Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ:

Thi viết, kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức theo yêu cầu ngạch, chức danh dự thi. Thời gian 180 phút.

4.2. Thời gian, địa điểm tổ chức thi: trên cơ sở ý kiến Bộ Nội vụ, căn cứ tình hình thực tế và diễn biến dịch Covid 19 trên toàn quốc, Tổng Giám đốc sẽ xem xét, quyết định và thông báo sau.

5. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ

Tính đến thời điểm nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ (vòng 1) khi có một trong các điều kiện sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

- Công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền.

- Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch, chức danh dự thi (tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ).

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam.

III. LỆ PHÍ THI

1. Lệ phí thi: Công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng phải nộp lệ phí thi theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Hình thức nộp

Sau khi Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi và mức thu lệ phí, đơn vị thuộc BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh có công chức, viên chức dự thi tiến hành thu lệ phí của công chức, viên chức dự thi và nộp về BHXH Việt Nam vào tài khoản sau:

- Đơn vị hưởng: Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Số tài khoản: 0491001236688;
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long.
- Nội dung:(tên đơn vị hoặc BHXH tỉnh) nộp lệ phí thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2020 cho(số lượng) công chức,.... (số lượng) viên chức.

Hoặc liên hệ nộp trực tiếp tại Phòng Tài vụ thuộc Văn phòng BHXH Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc và BHXH các tỉnh:

- a) Thông báo đến toàn thể công chức, viên chức về nội dung Công văn này.
- b) Hướng dẫn công chức, viên chức lập hồ sơ và tiến hành thẩm định, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Tổng Giám đốc về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi của công chức, viên chức cử đi dự thi nâng ngạch, thăng hạng.
- c) Lập tờ trình Tổng Giám đốc về việc cử công chức, viên chức dự thi kèm danh sách (theo mẫu) và hồ sơ của công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi về Vụ Tổ chức cán bộ **trước ngày 14/8/2020** để tổng hợp báo cáo Tổng Giám đốc.

(Đối với những trường hợp có nguyện vọng dự thi nhưng đã nộp hồ sơ về BHXH Việt Nam để dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên chính theo Công văn số 4179/BHXH-TCCB ngày 11/11/2019 thì không cần nộp hồ sơ hoặc chỉ bổ sung những thành phần thiếu trong hồ sơ).

2. Vụ Tổ chức cán bộ:

- a) Tiếp nhận hồ sơ của người dự thi do các đơn vị trực thuộc và BHXH các tỉnh gửi về; thẩm định, lập danh sách những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi báo cáo Tổng Giám đốc.
- b) Trình Tổng Giám đốc văn bản đề nghị Bộ Nội vụ kèm theo danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi.
- c) Phối hợp với Văn phòng để thu lệ phí thi theo quy định.
- d) Phối hợp với Bộ Nội vụ và cơ quan, đơn vị tổ chức thi thực hiện các nhiệm vụ của kỳ thi.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc và BHXH các tỉnh thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Tổng Giám đốc yêu cầu.

3. Văn phòng:

Ngoài trách nhiệm chung của các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam theo quy định tại Khoản 1 Mục này, Văn phòng có trách nhiệm sau:

- a) Chủ trì việc thu lệ phí thi theo quy định.
- b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính - Kế toán lập dự trù kinh phí tổ chức kỳ thi báo cáo Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.
- c) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông báo về việc lập hồ sơ công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ (đề b/c);
- Vụ CCVC, Bộ Nội vụ (đề b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGD;
- Lưu: VT, TCCB (5).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh